



26 Tháng Năm 2020

# Chào buổi sáng Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: [cs@miraeasset.com.vn](mailto:cs@miraeasset.com.vn)

## Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	859,04	0,74	10,61	-11,44
HNX INDEX	109,15	1,97	2,03	3,56
VN30 INDEX	807,25	0,51	11,34	-8,73
MSCI EM	905,25	-2,66	2,94	-8,25
NIKKEI	20.741,65	1,73	7,68	-1,78
HANG SENG	22.952,24	0,10	-3,69	-16,09
KOSPI	1.994,60	1,24	5,59	-2,48
FTSE	5.993,28	-0,37	4,19	-17,65
S&P 500	2.955,45	0,24	4,18	4,58
NASDAQ	9.324,59	0,43	7,99	22,10

## Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
VN-INDEX	14,04	1,92	13,71

## Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	1M (bps)	1Y (bps)
Cơ bản	4,50	0	-50	-175
3 năm	1,63	10	-44	-189
10 năm	2,99	2	-14	-173

## Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
USD/VND	23.301	-0,16	0,75	0,39
USD/KRW	1.244,1	-0,57	-1,45	-4,80
USD/JPY	107,74	-0,09	-0,45	1,64
USD/CNY	7,14	0,01	-0,68	-3,34

## Giá hàng hóa

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
Dầu WTI	33,53	0,84	97,93	-42,81
Thép	472	0,00	-8,88	-26,37
Đường	10,93	-0,46	11,19	-5,94
Cà phê	1.207	1,51	11,35	-9,99
Cao su	109,50	-1,62	1,11	-27,72
Nickel	12.250	-4,13	1,96	2,25
Đồng	5.288,50	-1,89	3,06	-10,79
Thiếc	15.355	-0,94	3,33	-20,54

## Định giá VN-INDEX: P/E 10 năm lịch sử



## Nhận định thị trường

### VN-Index kiểm định lại vùng 860 điểm

Trước các thông tin về yếu tố vĩ mô, đã tác động tích cực mạnh cho nhóm cổ phiếu khu công nghiệp đã giúp cho VN-Index tăng hơn 6 điểm đóng cửa ở mốc 859.04 điểm (+0.74%).

Tuy nhiên, tác động chính vào mặt điểm số của VN-Index có sự hỗ trợ của VNM, GVR và VIC khi những mã này lần lượt đóng góp 1,59; 0,69 và 0,68 điểm vào chiều tăng điểm của VN-Index. Ở chiều ngược lại, VJC; GAS và VPB là những mã tác động vào chiều giảm điểm khi lần lượt ảnh hưởng 0,13; 0,11 và 0,1 điểm.

Diễn biến đáng chú ý trong phiên ngày hôm nay là khi một số mã cổ phiếu khu công nghiệp tiêu biểu như: SZC, PHR, KBC, ITA, TIP tăng trần trong phiên ngày hôm nay. Trong đó, SZC đóng cửa ở mức 20,150 đồng/ cổ phiếu với khối lượng cao nhất từ trước tới nay đạt hơn 4 triệu cổ phiếu.

Khối ngoại đã có phiên bán ròng với tổng giá trị đạt gần 100 tỷ ở cả 2 sàn HSX và HNX, giá trị bán ròng tập trung ở HPG (99 tỷ); MSN (25 tỷ); SHB (28 tỷ) CII (11 tỷ) và GAS (10 tỷ).

Một số nhóm cổ phiếu đang thu hút sự chú ý của dòng tiền tuy nhiên áp lực chốt lời vẫn hiện hữu khi VN-Index tiến về những vùng kháng cự trong ngắn hạn với thanh khoản đang có dấu hiệu suy giảm. Vì vậy, chúng tôi tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức THẤP.

**Trương Hoàng Tiến Hưng**, Analyst, 84-8-39102222, [hung.tht@miraeasset.com.vn](mailto:hung.tht@miraeasset.com.vn)

## Thông tin cập nhật

### Trung Quốc hạ tỷ giá nhân dân tệ xuống thấp nhất kể từ 2008

Ngân hàng trung ương Trung Quốc (PBOC) ấn định tỷ giá trung tâm nhân dân tệ (CNY) so với USD ở 7,1209, giảm 270 pip, tương đương 0,38% so với mức 7,0939 hôm 22/5. Đây là tỷ giá thấp nhất kể từ ngày 28/2/2008. Tỷ giá CNY/USD ở nước ngoài không thay đổi nhiều, giữ ở 7,1502, sau khi hướng về đáy lịch sử trong tuần trước. Động thái trên cho thấy nhân dân tệ mất giá sau khi Trung Quốc đề xuất áp luật an ninh quốc gia mới với Hong Kong để ứng phó với bất ổn chính trị tại đặc khu này. Đáp trả, Mỹ đã đưa 33 công ty và thể chế Trung Quốc vào danh sách đen kinh tế, thông qua thương vụ bán vũ khí 180 triệu USD cho Đài Loan.

### Nhà Trắng: Mỹ 'khả năng cao' sẽ trừng phạt Trung Quốc vì áp lệnh an ninh với Hong Kong

"Dường như, với luật an ninh quốc gia này, họ về cơ bản sẽ kiểm soát Hong Kong", cố vấn an ninh quốc gia Nhà Trắng Robert O'Brien phát biểu trong chương trình "Meet The Press" của CNBC ngày 24/5. "Nếu họ làm vậy... Ngoại trưởng Mike Pompeo khó có thể xác nhận Hong Kong có độ tự trị đủ cao. Trong trường hợp đó, lệnh trừng phạt sẽ được áp dụng với Hong Kong và Trung Quốc". Các quan chức chính phủ Mỹ cho rằng luật an ninh quốc gia Trung Quốc sẽ đặt dấu chấm hết cho sự tự trị của Hong Kong, ảnh hưởng đến trạng thái đặc biệt của Hong Kong trong luật pháp Mỹ - điều giúp thành phố duy trì vị thế là một cửa ngõ tài chính trên thế giới.

### Hơn 8,2 triệu khách hàng ở miền Nam được giảm 3.580 tỷ đồng tiền điện

Thực hiện chính sách giảm giá điện cho người dùng điện do dịch Covid-19 của Chính phủ, hơn 8,2 triệu khách hàng sử dụng điện ở 21 tỉnh, thành phố phía Nam dự kiến sẽ được giảm giá điện, miễn tiền điện với tổng số tiền hơn 3.850 tỷ đồng. Theo Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC), trong tháng Năm, Tổng công ty đã làm việc trực tiếp với chính quyền các tỉnh, thành phố và đơn vị điện lực trực thuộc về tình hình sản xuất kinh doanh; thực hiện chương trình giảm giá điện, miễn tiền điện cho khách hàng theo chỉ đạo của Chính phủ. Ông Nguyễn Văn Lý, Phó Tổng giám đốc EVNSPC cho biết, hơn 3.850 tỷ đồng là tổng số tiền điện EVNSPC dự kiến sẽ hỗ trợ giảm cho hơn 8,2 triệu hộ gia đình, doanh nghiệp, bệnh viện, cơ sở lưu trú, du lịch, cơ sở sử dụng điện khác bị ảnh hưởng dịch Covid-19 tại 21 tỉnh, thành phố phía Nam (từ Ninh Thuận đến Cà Mau, không bao gồm Thành phố Hồ Chí Minh) tính đến tháng 7/2020. Theo ông Lý, tính đến thời điểm này, EVNSPC đã giảm hơn 1.000 tỷ đồng tiền điện hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp tại 21 tỉnh, thành phố phía Nam. Tại các địa phương ở miền Nam, việc giảm giá điện, miễn tiền điện đang được các công ty điện lực tích cực triển khai để giúp cho khách hàng sớm được thụ hưởng từ chính sách này.

### Đã có 76 tổ chức tín dụng tại Việt Nam áp dụng tỷ lệ an toàn vốn theo Basel II

Đến nay, có 76 tổ chức tín dụng (2 ngân hàng thương mại nhà nước, 20 ngân hàng thương mại cổ phần, 2 ngân hàng liên doanh, 9 ngân hàng 100% vốn nước ngoài và 43 chi nhánh ngân hàng nước ngoài) đã áp dụng tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư số 41/2016/TT-NHNN, còn 14 TCTD đề nghị được áp dụng tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư số 22/2019/TT-NHNN. Trong đó, Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 hướng dẫn về tỷ lệ an toàn vốn theo Phương pháp tiêu chuẩn của Basel II (hiệu lực từ 01/01/2020). Theo đó, ngân hàng, chi nhánh NHNNg phải duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu là 8% (khác với Basel I, công thức tính tỷ lệ an toàn vốn được bổ sung vốn yêu cầu cho rủi ro hoạt động và vốn yêu cầu cho rủi ro thị trường ngoài vốn yêu cầu cho rủi ro tín dụng theo quy định hiện hành).

### HOT: Năm 2020 dự kiến lỗ gần 16 tỷ đồng

Về kế hoạch kinh doanh năm 2020, HOT đặt mục tiêu tổng doanh thu đạt 67,3 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế trước khấu hao là -6,3 tỷ đồng, khấu hao TSCĐ và PBDH là 10,35 tỷ đồng theo đó HOT dự kiến lỗ trước thuế 15,65 tỷ đồng. Tuy nhiên cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thị trường, tiến độ triển khai công tác nâng cấp cải tạo KS Hội An, Khu Du lịch Biển để điều chỉnh KHKD 2020 cho phù hợp khi dịch bệnh chấm dứt và thị trường du lịch được phục hồi.

#### **PDN: VNDirect chi 200 tỷ mua lại hơn 16% Cảng Đồng Nai**

Chứng khoán VNDirect (VND) cho biết đã mua vào 3 triệu cổ phiếu của Cảng Đồng Nai (PDN) vào ngày 13/5. Sau giao dịch, VNDirect sở hữu 16,1% vốn của PDN. Trước đó Tổng CTCP Thiết bị điện Việt Nam (Gelex, GEX) cũng thông báo đã bán gần 3 triệu cổ phiếu PDN trong phiên 13/5 và giảm sở hữu xuống 765.000 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 4,13% vốn.

#### **NTC: đẩy nhanh tiến độ dự án KCN Nam Tân Uyên 3, chi trả cổ tức tối thiểu 80% trong năm 2020**

Theo tài liệu ĐHĐCĐ được công bố, CTCP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên (NTC) đặt kế hoạch kinh doanh năm 2020 với Tổng doanh thu 390,32 tỷ đồng, tăng 2,17% so với thực hiện năm 2019. Tuy nhiên, kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020 chỉ là 177,02 tỷ đồng, giảm 25% so với thực hiện năm trước. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 của NTC là 344,4 tỷ đồng. Trong đó nổi bật nhất là dự án KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 (NTC 3) với diện tích 345,86 ha. Về chi trả cổ tức, NTC trình cổ đông chia cổ tức năm 2019 với tỷ lệ 100% bằng tiền mặt. Trước đó vào cuối năm 2019, công ty đã tạm ứng 50% cổ tức bằng tiền mặt. Sang năm 2020, kế hoạch cổ tức duy trì ở mức tối thiểu 80%.

#### **LTG: Cựu Phó Thủ tướng Đức Philipp Roesler chính thức tham gia HĐQT Lộc Trời**

Sáng ngày 23/5/2020, Tập đoàn Lộc Trời (LTG) tổ chức ĐHĐCĐ nhằm thông qua những kế hoạch quan trọng cho thời gian tới. Đáng chú ý, bộ máy điều hành của LTG tiếp tục có nhân tố mới, Công ty tiến hành bầu mới 2 Thành viên HĐQT. Trong đó, ông Philipp Roesler - Nguyên Phó Thủ tướng Đức - ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT độc lập. Ông, Philipp Roesler sinh năm 1973 tại Sóc Trăng, sinh sống tại Đức. Năm 2009, ông đảm nhiệm chức vụ Bộ trưởng Y tế Liên bang Đức. Giai đoạn 2011-2014, ông trở thành Phó Thủ tướng Đức.

#### **GEX: Chủ tịch Gelex đăng ký mua 15 triệu cổ phiếu GEX**

Ông Nguyễn Văn Tuấn, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm tổng Giám đốc của Tổng CTCP Thiết bị điện Việt Nam (Mã chứng khoán GEX) đăng ký mua 15 triệu cổ phiếu nhằm mục đích nâng tỷ lệ sở hữu. Giao dịch dự kiến thực hiện theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận từ 26/5 đến 24/6/2020.

#### **HNG: huy động 200 tỷ trái phiếu**

Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (HNG) vừa thông qua việc phát hành riêng lẻ trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có lãi suất cố định. Tổng giá trị tối đa 200 tỷ đồng. Số tiền thu về dự chi cho các chương trình, dự án đầu tư.

#### **DTK: cổ tức bằng tiền tỷ lệ 7,5% năm 2019**

Ngày 5/6 tới đây Tổng Công ty Điện lực TKV (DTK) sẽ chốt danh sách cổ đông thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền tỷ lệ 7,5%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận 750 đồng. Thời gian thanh toán 25/6/2020.

#### **MWG: Lợi nhuận tháng 4 của giảm 45% so với cùng kỳ**

Bắt đầu chịu các tác động rõ rệt của Covid-19, Đầu tư Thế Giới Di Động (HoSE: MWG) thông báo doanh thu thuần tháng 4 giảm 14% so với cùng kỳ còn 7.835 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế giảm đến 45% xuống 209 tỷ đồng và giảm 27% so với tháng 3. Nguyên

nhân chính là công ty tạm đóng cửa khoảng 30% số cửa hàng Thế giới di động (TGDĐ) và Điện Máy Xanh (ĐMX) trong tháng 4, cũng là tháng cao điểm kinh doanh hàng năm. Trong khi đó, các chi phí hoạt động trọng yếu mặc dù được điều chỉnh nhưng không thể cắt giảm hoàn toàn trong thời gian giãn cách xã hội dẫn đến tác động đáng kể lên lợi nhuận của công ty. Lũy kế 4 tháng đầu năm, MWG ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 37.187 tỷ đồng, tăng 9% và lợi nhuận sau thuế đạt 1.341 tỷ đồng, giảm 6% so với cùng kỳ năm 2019. Doanh thu Bách Hóa Xanh vẫn tăng trưởng cao trong khi chuỗi TGDĐ giảm đến 12%. Doanh thu online của MWG tiếp tục tăng mạnh đạt 3.293 tỷ đồng, tương đương 9% doanh thu 4 tháng; riêng tháng 4 đạt tỷ lệ 16% trên doanh thu. Chuỗi TGDĐ và ĐMX thậm chí còn đạt tỷ lệ trên 20% (tương tự giai đoạn quý I/2019) do khách hàng tại những địa phương có cửa hàng tạm đóng chuyển sang mua online.

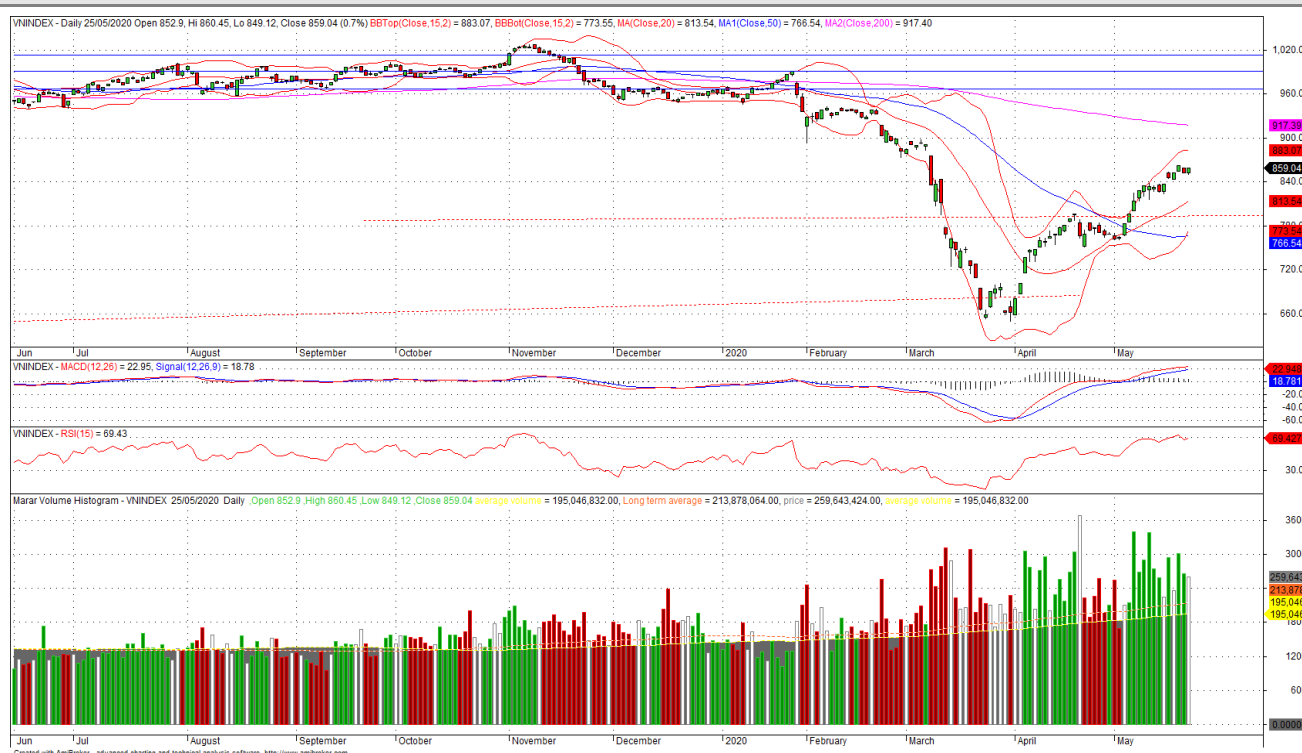
#### **KDF: lên phương án sáp nhập vào Kido, chia cổ tức 30%**

Theo tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2020, HĐQT Công ty Thực phẩm Đông lạnh Kido (Kido Foods, UPCoM: KDF) sẽ trình phương án sáp nhập vào Tập đoàn Kido (HoSE: KDC). HĐQT cho biết kể từ khi đại chúng hóa và đưa cổ phiếu lên giao dịch tại thị trường UPCoM vào năm 2017 theo định hướng của tập đoàn mẹ Kido, cổ phiếu KDF chưa thu hút được sự quan tâm của nhà đầu tư, chưa phản ánh đúng vị thế doanh nghiệp. Bên cạnh đó, giai đoạn 2017-2019, dù Kido Foods vẫn duy trì được vị trí dẫn đầu ngành kem với thị phần tăng từ 38,1% (2016) lên 41,4% (2019) nhưng kết quả hoạt động kinh doanh có nhiều biến động mạnh. Như năm 2018, công ty đạt lợi nhuận sau thuế 27,4 tỷ đồng, ghi nhận 1 năm kinh doanh không hiệu quả.

Áp lực chốt lời khiến cho VN-Index chịu nhiều rủi ro giảm điểm quanh vùng kháng cự và VN-Index cần thêm thời gian để có thể xác định xu hướng trong ngắn hạn

Chỉ tiêu	Điểm số	Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa	859,04 (+0.74%)	Xu hướng ngắn hạn	Tăng
Kháng cự	860	Xu hướng trung hạn	Đi ngang
Hỗ trợ	800	Xu hướng dài hạn	Đi ngang

## Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX

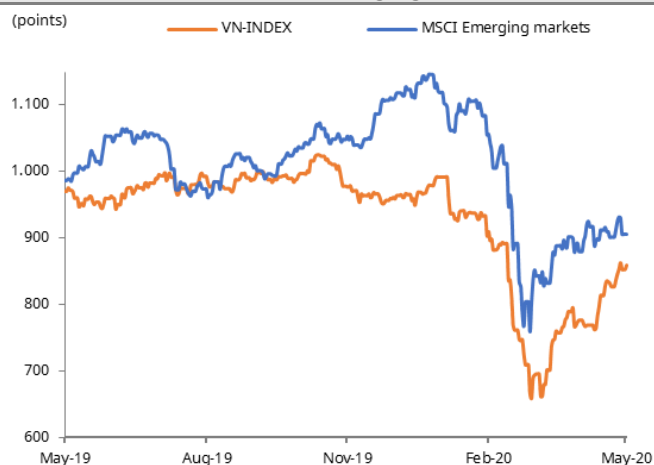


Nguồn: Vietstock

Bản tin thị trường

# Chỉ báo tham khảo

**Biểu đồ 2. VN Index và MSCI Emerging Markets**



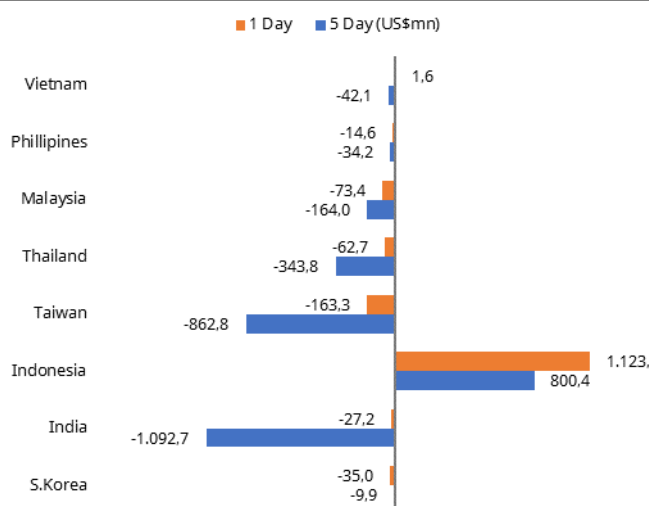
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ 3. VN-Index và USD/VND**



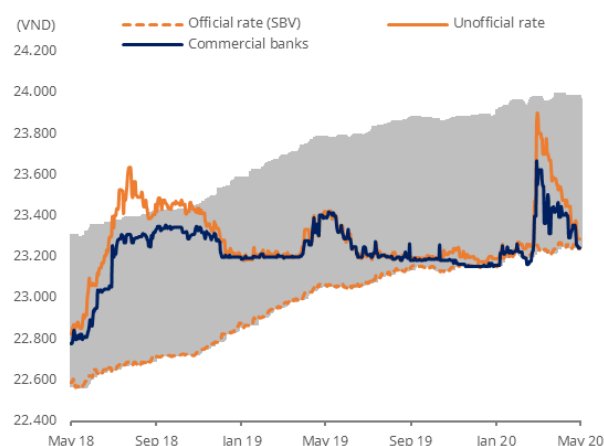
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ 4. Hoạt động nhà đầu tư nước ngoài**



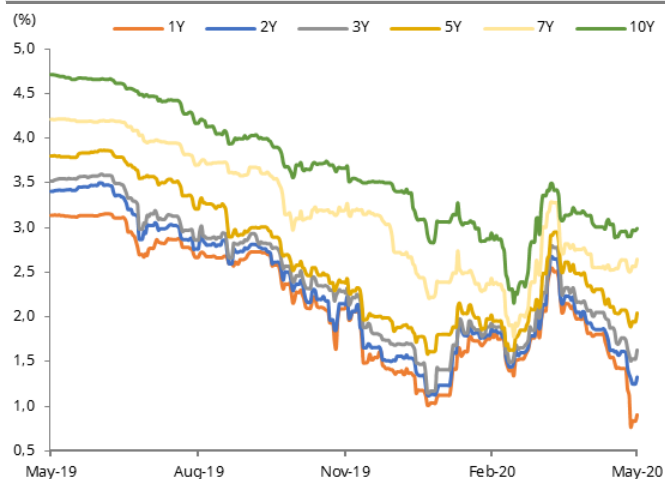
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ 5. Tỷ giá USD/VND**



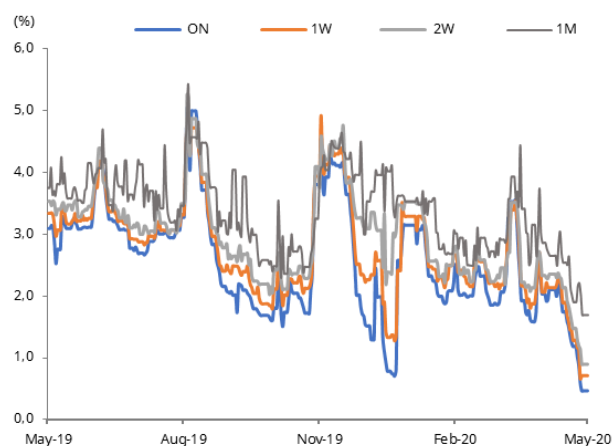
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ 6. Lợi suất trái phiếu chính phủ**



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ 7. Lãi suất liên ngân hàng**



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Bảng 1: Chỉ số định giá chính của VN30**

Tên công ty	Mã	Giá (VND)	Vốn hóa (tỷ đồng)	Sở hữu khối ngoại (%)	Biến động giá (%)				P/E (x)*		P/B (x)*		Tăng trưởng EPS (%)*		ROE (%)*	
					1D	1W	1M	1Y	FY20	FY21	FY20	FY21	FY20	FY21	FY20	FY21
<b>VN30 Index</b>	<b>VN30 Index</b>	<b>807,25</b>	<b>2.367.750</b>		<b>0,5</b>	<b>2,5</b>	<b>11,3</b>	<b>-8,7</b>	<b>11,5</b>	<b>9,6</b>	<b>1,8</b>	<b>1,5</b>	-1,8		<b>16,4</b>	<b>16,8</b>
NHTMCP Đầu tư & Phát triển	BID VN	39.650	159.473	17,7	0,9	1,9	10,1	22,0	21,2	16,8	2,0	1,8	-13,5		11,9	11,5
Tập đoàn Bảo Việt	BVH VN	49.500	36.745	28,4	0,7	1,4	5,3	-35,9	30,1	22,2	1,9	1,8	12,4		6,9	9,0
CTCP Xây dựng Cotecons	CTD VN	68.000	5.188	46,5	-0,1	-0,7	12,2	-41,0	9,2	9,2	0,6	0,6	-16,8		6,4	6,8
NHTMCP Công thương Việt Nam	CTG VN	23.050	85.824	29,6	1,1	8,0	20,1	8,7	10,6	8,7	1,0	1,0	6,2		11,6	12,7
NHTMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam	EIB VN	16.900	20.777	30,0	0,0	7,3	10,5	-5,1	36,3	34,8	1,3	1,2	-33,9		3,6	3,6
CTCP FPT	FPT VN	48.450	37.981	49,0	0,0	0,2	9,3	22,2	11,3	9,7	2,4	2,1	17,1		24,1	25,2
TCT Khí Việt Nam	GAS VN	73.700	141.058	3,3	-0,3	0,3	13,2	-30,8	16,9	14,6	2,8	2,7	-29,2		16,0	19,3
NHTMCP Phát triển TP.Hồ Chí Minh	HDB VN	24.100	23.279	21,1	0,8	3,9	17,0	-9,1	6,4	5,4	1,0	0,8	1,9		20,6	20,2
Tập đoàn Hoà Phát	HPG VN	27.300	75.377	36,8	0,2	8,8	23,5	10,4	9,2	7,1	1,4	1,2	9,1		16,7	18,6
NHTMCP Quân đội	MBB VN	17.300	41.718	23,0	0,3	1,5	7,8	-12,5	5,0	4,3	0,9	0,8	2,0		19,5	19,7
Tập đoàn Masan	MSN VN	61.800	72.241	39,4	-0,3	-1,1	3,9	-29,1	38,1	24,2	1,6	1,5	-66,0		6,0	6,9
CTCP Thế giới di động	MWG VN	86.100	38.988	49,0	1,3	0,7	3,7	-2,9	9,6	7,7	2,5	1,9	3,7		29,9	30,7
Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	NVL VN	53.300	51.677	5,9	0,0	0,9	0,6	-8,4	17,6	18,7	2,1	1,9	-15,4		12,0	11,8
Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam	PLX VN	46.350	55.194	13,3	-0,1	2,2	12,1	-29,8	21,3	16,0	2,6	2,3	-28,6		13,0	17,2
CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận	PNJ VN	64.000	14.412	49,0	1,3	0,8	7,6	-20,6	14,0	11,8	2,7	2,3	-8,1		23,6	23,1
TCT Điện lực Dầu khí Việt Nam	POW VN	10.200	23.887	11,3	1,0	1,0	6,8	-35,0	8,5	7,6	0,8	0,7	16,2		10,0	9,8
CTCP Cơ điện lạnh	REE VN	31.200	9.674	49,0	0,0	-0,5	2,0	-5,2	5,8	4,9	0,8	0,7	2,6		14,9	15,6
CTCP Xây dựng FLC Faros	ROS VN	3.440	1.953	2,5	-1,4	0,9	-7,3	-88,5	NA	NA	NA	NA	NA		NA	NA
CTCP Bia Rượu Nước giải khát SG	SAB VN	175.000	112.224	63,3	0,6	1,2	-2,8	-33,0	26,2	22,0	5,6	5,0	-10,8		22,8	25,5
CTCP Mía đường TTC Tây Ninh	SBT VN	14.800	8.684	5,8	-0,7	0,7	5,3	-17,3	NA	NA	NA	NA	NA		NA	NA
CTCP Chứng Khoán Sài Gòn	SSI VN	14.550	8.744	50,5	1,7	2,8	9,8	-33,9	9,6	7,8	0,8	0,8	6,0		9,5	11,0
NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	STB VN	10.250	18.487	9,1	0,5	5,3	12,6	-13,1	8,4	6,6	NA	NA	9,3		8,8	10,0
NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam	TCB VN	21.050	73.678	22,5	0,0	1,9	23,1	-9,3	7,0	6,1	1,0	0,9	4,8		16,7	16,5
NHTMCP Ngoại Thương VN	VCB VN	81.100	300.790	23,7	0,1	3,3	17,7	22,0	17,3	14,3	3,1	2,6	4,7		20,9	20,9
Công ty Cổ phần Vinhomes	VHM VN	76.800	252.635	13,7	0,4	6,8	18,2	-9,1	9,4	8,3	3,1	2,2	25,7		38,7	30,9
Tập đoàn Vingroup	VIC VN	97.100	328.434	14,0	0,7	0,6	4,4	-15,6	45,8	26,7	3,9	3,4	-12,8		8,5	12,1
CTCP Hàng Không Vietjet	VJC VN	113.100	59.246	18,6	-0,8	-0,8	-1,8	-5,7	14,0	11,8	3,4	3,1	13,5		25,6	27,3
CTCP Sữa Việt Nam	VNM VN	117.600	204.786	58,7	2,8	5,9	14,4	-9,9	20,7	19,1	6,8	6,2	3,9		37,9	39,7
NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	VPB VN	24.000	58.506	23,4	-0,6	-4,4	17,1	28,7	7,1	6,0	1,2	1,0	0,5		17,8	17,0
CTCP Vincom Retail	VRE VN	26.200	59.535	30,8	1,6	6,7	9,2	-25,1	22,2	17,2	2,1	1,9	-3,9		9,7	11,3

Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Research

\*Note: Valuation metrics based on Bloomberg consensus estimates



**Bảng 2: Biến động ngành**

Nhóm ngành (Chuẩn GICS)	Điểm tác động (VN-Index 1D)	Vốn hóa (tỷ đồng)	Biến động giá (%)				P/E(X)*		P/B(X)*		Tăng trưởng EPS (%)*		ROE(%)*	
			1D	1W	1M	1Y	FY20	FY21	FY20	FY21	FY20	FY21	FY20	FY21
<b>VN-Index</b>	<b>6,30</b>	<b>2.974.100</b>	<b>0,7</b>	<b>2,6</b>	<b>10,6</b>	<b>-11,4</b>	<b>13,9</b>	<b>11,5</b>	<b>2,1</b>	<b>1,82</b>	<b>0,7</b>		<b>16,5</b>	<b>16,8</b>
Ô tô và phụ tùng	0,02	5.933	1,0	-0,3	1,3	-15,8	5,0	3,9	0,8	0,7	NA		9,5	11,3
Ngân hàng	0,79	799.681	0,3	1,2	16,1	13,2	14,7	12,2	2,0	1,7	28,0		16,8	16,7
Xây dựng cơ bản	0,49	92.738	2,0	1,9	9,6	-6,1	4,2	3,7	0,5	0,5	-2,6		6,4	6,4
Dịch vụ thương mại	-0,01	3.712	-0,5	-1,7	4,0	-32,4	7,2	4,5	NA	NA	-2,3		9,3	13,6
May mặc và trang sức	0,11	22.748	1,8	0,9	8,7	-25,1	10,0	8,4	2,0	1,6	10,6		20,0	19,6
Dịch vụ tiêu dùng	0,00	7.679	0,0	-1,2	4,0	-10,3	6,3	3,4	NA	NA	-27,6		6,5	11,3
Dịch vụ tài chính	0,12	29.566	1,5	0,9	9,9	-19,6	7,5	5,4	0,7	0,6	NA		6,9	9,0
Năng lượng	0,01	65.223	0,1	-1,0	11,8	-30,0	20,6	15,5	2,3	2,0	7,2		11,6	15,3
Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	1,87	475.845	1,4	1,7	9,1	-18,3	22,8	18,5	4,6	4,1	0,9		23,3	24,6
Dịch vụ và thiết bị y tế	0,00	623	-0,5	-1,2	1,7	-1,8	NA	NA	NA	NA	-3,4		NA	NA
Hàng cá nhân và gia dụng	-0,04	1.805	-6,4	-10,2	4,7	26,6	NA	NA	NA	NA	21,0		NA	NA
Bảo hiểm	0,06	42.735	0,5	-0,4	4,3	-32,1	26,6	19,3	1,7	1,6	-4,5		7,5	8,5
Nguyên vật liệu	0,41	134.649	1,1	2,9	17,6	3,1	7,6	6,7	1,0	0,9	-12,4		13,8	14,7
Giải trí và truyền thông	0,01	1.767	1,5	-4,9	2,0	-35,9	25,2	18,4	1,6	1,5	NA		6,7	8,5
Dược phẩm	0,05	29.591	0,7	0,5	1,6	-3,3	NA	NA	NA	NA	25,9		NA	NA
Bất động sản	1,49	777.756	0,7	0,0	9,3	-12,5	9,7	8,3	1,5	1,5	55,7		9,1	9,1
Bán lẻ	0,15	45.388	1,2	0,2	5,2	-2,6	25,5	16,7	3,0	2,5	21,8		18,3	17,4
Phần mềm và dịch vụ	0,01	3.088	0,7	-0,1	-2,9	-14,2	8,9	7,2	2,2	1,7	1,6		26,4	26,8
Thiết bị và phần cứng	0,00	39.146	0,0	-0,9	9,4	22,0	NA	NA	NA	NA	19,8		NA	NA
Dịch vụ viễn thông	0,00	331	0,0	4,7	6,4	-34,6	11,1	9,5	2,4	2,1	-90,7		23,9	25,0
Vận tải	-0,15	138.691	-0,4	-0,2	0,7	-13,6	NA	NA	NA	NA	-6,6		NA	NA
Tiện ích	0,26	213.692	0,4	0,0	10,2	-26,5	7,8	12,3	2,5	2,3	6,5		11,9	17,8

Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Research

\*Note: Valuation metrics based on Bloomberg consensus estimate



**Bảng 3: Các cổ phiếu tác động VN-Index****Top 10 tác động VN-Index: Chiều tăng điểm**

Mã CP	Thị giá	% Thay đổi (1D)	Khối lượng	Điểm tác động
VNM VN	117.600	2,80	1.581.860	1,59
GVR VN	13.100	4,80	3.891.580	0,69
VIC VN	97.100	0,73	216.400	0,68
BID VN	39.650	0,89	888.300	0,40
VHM VN	76.800	0,39	4.664.450	0,28
CTG VN	23.050	1,10	6.731.270	0,27
VRE VN	26.200	1,55	3.774.990	0,26
SAB VN	175.000	0,57	59.220	0,18
MWG VN	86.100	1,29	1.135.520	0,14
PHR VN	48.650	6,92	3.142.600	0,12

Nguồn: Bloomberg

**Top 10 tác động VN-Index: Chiều giảm điểm**

Mã CP	Thị giá	% Thay đổi (1D)	Khối lượng	Điểm tác động
VJC VN	113.100	-0,79	331.260	-0,13
GAS VN	73.700	-0,27	554.990	-0,11
VPB VN	24.000	-0,62	5.174.030	-0,10
MSN VN	61.800	-0,32	1.354.620	-0,07
HNG VN	14.350	-1,03	515.910	-0,05
LGC VN	42.500	-1,85	30	-0,04
HVN VN	26.800	-0,37	687.010	-0,04
LIX VN	55.700	-6,39	217.720	-0,04
SVC VN	69.100	-6,62	30.190	-0,03
BHN VN	55.500	-0,89	6.760	-0,03

**Disclaimers**

This report is prepared strictly for private circulation only to clients of Mirae Asset Wealthmanagement Vietnam LLC (MAWMVN). It is purposed only to person having professional experience in matters relating to investments. The information contained in this report has been taken from sources which we deem reliable. No warranty (express or implied) is made to the accuracy or completeness of the information. All opinions and estimates included in this report constitute our judgments as of this date, without regards to its fairness, and are subject to change without notice. However, none of DWS and/or its affiliated companies and/or their respective employees and/or agents makes any representation or warranty (express or implied) or accepts any responsibility or liability as to, or in relation to, the accuracy or completeness of the information and opinions contained in this report or as to any information contained in this report or any other such information or opinions remaining unchanged after the issue thereof. We expressly disclaim any responsibility or liability (express or implied) of (MAWMVN), its affiliated companies and their respective employees and agents whatsoever and howsoever arising (including, without limitation for any claims, proceedings, action, suits, losses, expenses, damages or costs) which may be brought against or suffered by any person as a results of acting in reliance upon the whole or any part of the contents of this report and neither (MAWMVN), its affiliated companies or their respective employees or agents accepts liability for any errors, omissions or misstatements, negligent or otherwise, in the report and any liability in respect of the report or any inaccuracy therein or omission there from which might otherwise arise is hereby expresses disclaimed.

This document is not an offer to sell or a solicitation to buy any securities. This firms and its affiliates and their officers and employees may have a position, make markets, act as principal or engage in transaction in securities or related investments of any company mentioned herein, may perform services for or solicit business from any company mentioned herein, and may have acted upon or used any of the recommendations herein before they have been provided to you. © Mirae Asset 2016.

As of the publication date, Mirae Asset Daewoo Co., Ltd. and/or its affiliates do not have any special interest with the subject company and do not own 1% or more of the subject company's shares outstanding